

BỘ CÔNG AN
BỆNH VIỆN 30-4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2697 /BV-HCQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 10 năm 2023

V/v mời các Công ty báo giá
may sắm trang phục cho nhân
viên y tế bệnh viện năm 2023.

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp trên thị trường.

Bệnh viện 30-4 có kế hoạch lựa chọn đơn vị cung cấp “May sắm trang phục cho nhân viên y tế bệnh viện năm 2023”. Danh mục theo phụ lục I đính kèm.

Kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp, gửi bảng báo giá theo mẫu Phụ lục II để Bệnh viện có cơ sở làm căn cứ xây dựng dự toán “May sắm trang phục cho nhân viên y tế bệnh viện năm 2023”.

Thông tin đơn vị tiếp nhận báo giá:

- Bệnh viện 30-4 (Thông qua Phòng Hành chính quản trị).
- Địa chỉ: Số 9 đường Sư Vạn Hạnh, phường 9, quận 5, TP. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 0907.763.963 (gặp đồng chí Nguyễn Thế Thắng, Phòng Hành chính quản trị, trong giờ hành chính).

Thời gian nhận báo giá: 07 ngày kể từ ngày thông báo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc (để b/cáo);
- Lưu: VT, P.HCQT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Thượng tá Nguyễn Trung Cang

PHỤ LỤC I: BẢNG YÊU CẦU BẢO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 2697/BV-HCQT ngày 09 tháng 10 năm 2023)

STT	Tên hàng hóa	Chất liệu	Quy cách sản phẩm	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Trang phục bác sỹ	Áo vải cotton chun lạnh loại 1 hoặc tương đương thành phần (80±0,1)% polyester, (15±0,5)% Visco, (5±0,5)% spandex, kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng (g/m ²) 255±2, Mật độ sợi dọc 480±2, ngang 400±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Quy cách may: Quần áo màu trắng - Áo blouse, cổ bẻ Danton, kiểu dài tay và ngắn tay. Chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. ngực có in logo của Bệnh viện. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.	Việt nam	Bộ	320
2	Trang phục Điều dưỡng, Nữ hộ sinh, Y sĩ	Áo vải cotton chun lạnh loại 1 hoặc tương đương thành phần (80±0,1)% polyester, (15±0,5)% Visco, (5±0,5)% spandex, kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng (g/m ²) 255±2, Mật độ sợi dọc 480±2, ngang 400±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Quy cách may: Quần áo màu trắng - Áo cổ 2 ve, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái. Túi áo, cổ áo, tay áo có viền màu xanh dương, kích thước viền rộng 0,5cm. ngực có in logo bệnh viện. - Quần chun 2 bên có 2 túi chéo, quần nam có thêm túi sau	Việt nam	Bộ	488
3	Trang phục Dược sỹ	Chất liệu vải Oxford loại 1 hoặc tương đương thành phần, (34±1)% (bông)cotton; (66±1)% Polyester. Chỉ số sợi tách từ vải. Dọc, ngang (46±0,5)/2. . Mật độ sợi: Dọc 280±2, ngang 270±2. khối lượng (g/m ²) 160±2. Độ bền màu giặt: A1, 40°C cấp 4-5. Độ vón gút sau 7200 vòng quay cấp 3-4.	Quy cách may: Quần áo màu trắng - Áo blouse, cổ bẻ Danton, kiểu dài tay và ngắn tay. Chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Túi áo ngực có in logo của Bệnh viện. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.	Việt nam	Bộ	46
4	Trang phục Hộ lý, nhân viên giặt là,	Áo vải cotton chun lạnh loại 1 hoặc tương đương thành phần (80±0,1)% polyester, (15±0,5)% Visco, (5±0,5)% spandex, kiểu dệt	Quy cách may: Quần áo màu xanh Hòa bình - Áo blouse, cổ tim cài cúc giữ, kiểu dài	Việt nam	Bộ	108

SK

	vệ sinh công nghiệp	vân chéo 2/2. Khối lượng (g/m ²) 255±2, Mật độ sợi dọc 480±2, ngang 400±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	tay và ngắn tay. Chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài bên trên ngực trái. và 2 túi phía dưới vật trước In logo của Bệnh viện. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.			
5	Quần áo nhân viên dinh dưỡng	Áo vải cotton chun lạnh loại 1 hoặc tương đương thành phần (80±0,1)% polyester, (15±0,5)% Visco, (5±0,5)% spandex, kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng (g/m ²) 255±2, Mật độ sợi dọc 480±2, ngang 400±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Quy cách may: Quần áo màu trắng - Áo cổ 2 ve, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên trên ngực trái. ngực có in logo bệnh viện. Quần chun 2 bên có 2 túi chéo, quần nam có thêm túi sau	Việt nam	Bộ	12
6	Quần áo kỹ thuật viên, y sĩ	Áo vải cotton chun lạnh loại 1 hoặc tương đương thành phần (80±0,1)% polyester, (15±0,5)% Visco, (5±0,5)% spandex, kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng (g/m ²) 255±2, Mật độ sợi dọc 480±2, ngang 400±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Áo dài hoặc cộc tay, bu đông, cổ đực, cài cúc giữa, gấu tay măng séc hoặc lơ ve, nếp cầu vai, phía trước có 2 túi có nắp, có khuy cài bên ngực trái; In logo Bệnh viện. Quần âu túi chéo 2 bên, 1 túi sau	Việt nam	Bộ	136
7	Trang phục nhân viên thợ điện, lái xe, bảo vệ, lao động phổ thông	Áo vải kate màu xanh, quần vải kaki màu xanh đen. Hoặc màu ghi, (35±1)% (bông cotton); (65±1)% Polyester. Kiểu dệt vân chéo. Mật độ sợi: Dọc 475±2, ngang 225±2. Khối lượng (g/m ²) 220±2. Độ bền màu giặt: A1, 40°C cấp 4-5. Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h		Việt nam	Bộ	46

8	Quần áo nhân viên hành chính, thu ngân (Nhân viên Nam, nữ)	Áo vải Kate chun hoặc tương đương thành phần (65±0,5)% polyester, (32±0,5)% Visco, (3±0,5)% spandex Khối lượng (g/m ²) 150±2, Mật độ sợi dọc 560±2, ngang 365±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Quy cách may: áo màu xanh - Áo sơ mi cổ đực. Cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay.	Việt nam	Bộ	154
		Quần vải tuysi hoặc tương đương thành phần (65±1)% polyester, (33±1)% Visco, (2±0,5)% spandex. Mật độ sợi dọc (500±2), ngang (215±2), khối lượng (g/m ²), (300±2), độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 3-4, chỉ số sợi tách ra từ vải, dọc (40±0,5)/2, Sợi Ngang xe có chun (30±0,5)/2. Độ bền màu giặt A1, 40°C cấp 4-5	Quy cách may: màu đen - Quần âu có 2 túi chéo 2 bên - Chân đảm may dài quá đầu gối từ 5 - 10cm			

- **Lưu ý:** - Nhà thầu báo giá theo đúng chất liệu vải để chủ đầu tư lấy cơ sở xây dựng dự toán và chủ trương
- Khi báo giá theo phụ lục II nhà thầu phải ghi đầy đủ theo yêu cầu

SK

PHỤ LỤC II: BẢO GIÁ CÔNG TY, ĐƠN VỊ CUNG CẤP

LOGO CÔNG TY

CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Bệnh viện 30-4

Công ty chúng tôi gửi đến quý Bệnh viện 30-4 Bảng báo giá May sắm trang phục cho nhân viên y tế như sau:

Theo yêu cầu của chủ Đầu tư

STT	Tên hàng hóa	Chất liệu	Quy cách sản phẩm	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền
1	Trang phục bác sỹ	Áo vải cotton chun lạnh loại 1 hoặc tương đương thành phần (80±0,1)% polyester, (15±0,5)% Visco, (5±0,5)% spandex, kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng (g/m ²) 255±2, Mật độ sợi dọc 480±2, ngang 400±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Quy cách may: Quần áo màu trắng - Áo blouse, cổ bẻ Danton, kiểu dài tay và ngắn tay. Chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. ngực có in logo của Bệnh viện. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.	Việt nam	Bộ	320		
2	Trang phục Điều dưỡng, Nữ hộ sinh, Y sĩ	Áo vải cotton chun lạnh loại 1 hoặc tương đương thành phần (80±0,1)% polyester, (15±0,5)% Visco, (5±0,5)% spandex, kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng (g/m ²) 255±2, Mật độ sợi dọc 480±2, ngang 400±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Quy cách may: Quần áo màu trắng - Áo cổ 2 ve, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài bên trên ngực trái. Túi áo, cổ áo, tay áo có viền màu xanh dương, kích thước viền rộng 0,5cm. ngực có in logo bệnh viện. - Quần chun 2 bên có 2 túi chéo, quần nam có thêm túi sau	Việt nam	Bộ	488		

SK

3	Trang phục Dược sỹ	Chất liệu vải Oxford loại 1 hoặc tương đương thành phần, (34±1)% (bông)cotton; (66±1)% Polyester. Chỉ số sợi tách từ vải: Dọc, ngang (46±0,5)/2. Mật độ sợi: Dọc 280±2, ngang 270±2..khối lượng (g/m ²) 160±2.Độ bền màu giặt: A1, 40°C cấp 4-5. Độ vón gút sau 7200 vòng quay cấp 3-4.	Quy cách may: Quần áo màu trắng - Áo blouse, cổ bẻ Danton, kiểu dài tay và ngắn tay. Chiều dài áo ngang gót, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Túi áo ngực có in logo của Bệnh viện. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.	Việt nam	Bộ	46		
4	Trang phục Hộ lý, nhân viên giặt là, vệ sinh công nghiệp	Áo vải cotton chun lạnh loại 1 hoặc tương đương thành phần (80±0,1)% polyester, (15±0,5)% Visco, (5±0,5)% spandex, kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng (g/m ²) 255±2, Mật độ sợi dọc 480±2, ngang 400±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Quy cách may: Quần áo màu xanh Hòa bình - Áo blouse, cổ tim cài cúc giữ, kiểu dài tay và ngắn tay. Chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái, và 2 túi phía dưới vạt trước In logo của Bệnh viện. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.	Việt nam	Bộ	108		
5	Quần áo nhân viên dinh dưỡng	Áo vải cotton chun lạnh loại 1 hoặc tương đương thành phần (80±0,1)% polyester, (15±0,5)% Visco, (5±0,5)% spandex, kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng (g/m ²) 255±2, Mật độ sợi dọc 480±2, ngang 400±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Quy cách may: Quần áo màu trắng - Áo cổ vuông, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài bên tên trên ngực có in logo bệnh viện. Quần chun 2 bên có 2 túi chéo, quần nam có thêm túi sau	Việt nam	Bộ	12		
6	Quần áo kỹ thuật viên, y sỹ	Áo vải cotton chun lạnh loại 1 hoặc tương đương thành phần (80±0,1)% polyester, (15±0,5)% Visco, (5±0,5)% spandex, kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng (g/m ²) 255±2, Mật độ sợi dọc 480±2, ngang 400±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Quy cách may: Quần áo màu trắng - Áo cổ 2 ve, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên trên trước ngực trái, ngực có in logo bệnh viện. Quần chun 2 bên có 2 túi chéo, quần nam có thêm túi sau	Việt nam	Bộ	136		

7	Trang phục nhân viên thợ điện, lái xe, bảo vệ, lao động phổ thông	Áo vải kate màu xanh, quần vải kaki màu xanh đen. Hoặc màu ghi, (35±1)% (bông) cotton; (65±1)% Polyester. Kiểu dệt vân chéo. Mật độ sợi: Dọc 475±2, ngang 225±2. Khối lượng (g/m ²) 220±2. Độ bền màu giặt: A1, 40°C cấp 4-5. Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Áo dài hoặc cộc tay, bu đông, cổ đực, cài cúc giữa, gấu tay măng séc hoặc lơ vê, nếp cầu vai, phía trước có 2 túi có nắp, có khuy cài bên ngực trái; In logo Bệnh viện. Quần âu túi chéo 2 bên, 1 túi sau	Việt nam	Bộ	46		
8	Quần áo nhân viên hành chính, thu ngân (Nhân viên Nam, nữ)	Áo vải Kate chun hoặc tương đương thành phần (65±0,5)% polyester, (32±0,5)% Viscò, (3±0,5)% spandex Khối lượng (g/m ²) 150±2, Mật độ sợi dọc 560±2, ngang 365±2, Độ bền màu giặt A(1)40 °c cấp 4-5, Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) K.p.h	Quy cách may: áo màu xanh - Áo sơ mi cổ đực. Cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay. Quy cách may: quần đen - Quần âu có 2 túi chéo 2 bên - Chân dầm may dài quá đầu gối từ 5 - 10cm	Việt nam	Bộ	154		
TỔNG								
Thuế VAT								
Tổng giá trị								

- Số tiền bằng chữ:
- Giá báo theo bảng báo giá này đã bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển giao hàng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
 - Mọi chi tiết xin liên hệ:
 - Hiệu lực của báo giá:

alk

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY, ĐƠN VỊ